

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2026/HS-ST
Ngày: 03-6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huỳnh Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Diễm

Bà Nguyễn Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 155/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Thanh S, sinh ngày 18/4/1988; tại: Tỉnh An Giang, số CCCD: 089088015900; nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã M, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: Nhà riêng H, đường N, tổ E, khu A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Lương Thị C; bị cáo có vợ và 02 người con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh S nghề nghiệp tự do, muốn có bằng cử nhân tiếng Trung Quốc để bổ sung hồ sơ xin cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự đối

với ngành nghề dịch vụ bảo vệ của Công ty Trách nhiệm hữu hạn (địa chỉ tại: Ô, lô H 11, tờ bản đồ số 1, đường NH4, KDC ấp F, phường C, thành phố B, tỉnh B (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) do S là người đại diện theo pháp luật nên đầu năm 2024, S truy cập mạng xã hội Facebook đặt làm giả bằng cử nhân tiếng Trung Quốc của một đối tượng (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 4.000.000 đồng. S cung cấp các thông tin cá nhân và hẹn đối tượng này giao nhận trực tiếp với nhau tại khu vực cầu vượt S thuộc phường D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến ngày 19/6/2024, S nộp hồ sơ trực tuyến, bao gồm bằng giả nêu trên lên Cổng dịch vụ công Bộ C1 để đăng ký cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự phục vụ cho hoạt động của Công ty. Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh B (viết tắt là PC06) (nay là Công an Thành phố H) cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về An ninh trật tự số: 29/GCN ngày 19/6/2024 cho Công ty TNHH D Sau đó, qua công tác quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về An ninh trật tự và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, PC06 nghi vấn bằng cử nhân tiếng Trung Quốc có số hiệu 026754, số vào sổ cấp bằng; 0168/SPTTQ-CQ-06/2011 do Trường Đại học Sư phạm Thành phố H ký ngày 06/7/2011, cấp cho Trần Thanh S, sinh ngày: 18/4/1988 do S nộp qua Cổng dịch vụ công có dấu hiệu được làm giả nên ngày 05/02/2025, PC06 mời S đến trụ sở để làm việc thì S khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. PC06 chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) để giải quyết theo thẩm quyền.

Công văn số 1903/ĐHSP-TTĐT ngày 10/7/2025 của Trường Đại học Sư phạm Thành phố H, xác định: Trường không cấp Bằng Cử nhân tiếng Trung Quốc có số hiệu 026754, số vào sổ cấp bằng; 0168/SPTTQ-CQ-06/2011 cho Trần Thanh S.

Kết luận giám định số 610/KL-KTHS(TL) ngày 16/7/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: 01 “Bằng tốt nghiệp đại học”, số hiệu: 026754, mang tên “Trần Thanh S”, ngày sinh 18/4/1988, đề ngày 06/7/2011 (ký hiệu A) là giả bằng phương pháp in phun màu điện tử.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSKV15 ngày 12/5/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Thanh S về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025), xử phạt bị cáo Trần Thanh S mức phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Bị cáo Trần Thanh S thống nhất bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; tổng đạt đầy đủ, đúng thời hạn các quyết định tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh S không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện Kiểm sát. Do đó, Tòa án xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và V thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Do cần có Bằng tốt nghiệp Đại học ngoại ngữ để bổ sung hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự đối với ngành nghề dịch vụ bảo vệ của Công ty TNHH (do bị can Trần Thanh S là người đại diện theo pháp luật nên đầu năm 2024, thông qua mạng xã hội Facebook, bị cáo S cung cấp các thông tin cá nhân cho một đối tượng (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) làm 01 (một) Bằng tốt nghiệp Đại học, số hiệu: 026754, mang tên “Trần Thanh S”, ngày sinh 18/4/1988, đề ngày 06/7/2011 giả bằng phương pháp in phun màu điện tử với giá tiền là 4.000.000 đồng. Đến ngày 19/6/2024, S nộp hồ sơ trực tuyến, bao gồm bằng giả nêu trên lên Cổng dịch vụ công Bộ C1 để đăng ký cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự phục vụ cho hoạt động của Công ty TNHH (thì bị Phòng cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an Thành phố H kiểm tra, phát hiện.

Hành vi mà bị cáo Trần Thanh S thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025). Bị cáo Trần Thanh S đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo S về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn và bình thường của cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực quản lý con dấu, tài liệu. Về nhận thức, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

[6] Đối chiếu với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) “Bằng tốt nghiệp đại học”, số hiệu: 026754, mang tên “Trần Thanh S”, ngày sinh 18/4/1988, đề ngày 06/7/2011 (ký hiệu A), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H lập biên bản tạm giữ giấy tờ, tài liệu cần lưu hồ sơ vụ án

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125; các 136, 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 268 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025;

- Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh S phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

1.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thanh S số tiền 30.000.000 (bằng chữ: Ba mươi triệu) đồng.

2. Về biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 142/2026/LCĐKNCT-TA và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 129/2026/HSST-QĐ ngày 12/5/2026 đối với bị cáo Trần Thanh S.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Thành S1 phải chịu số tiền 200.000 (bằng chữ: Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (PC06);
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 15 - TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh
(Phòng Thi hành án dân sự khu vực 15);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Huỳnh Minh Trí